

Số: /KH-UBND

Hưng Yên, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2026

Thực hiện Nghị quyết số 28/NQ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về ban hành Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 – 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2026, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể các cấp trong thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn tỉnh.

b) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tăng cường sự phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành trong việc thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ thúc đẩy các tổ chức, cá nhân thay đổi hành vi góp phần thu hẹp khoảng cách giới; triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp, biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, thực hiện hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới, góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu của Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh.

c) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong công tác bình đẳng giới; nâng cao năng lực số cho phụ nữ; tạo mọi điều kiện, cơ hội để phụ nữ và nam giới tham gia, thụ hưởng bình đẳng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội.

2. Yêu cầu

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ phù hợp với tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị, địa phương; gắn kết các hoạt động bình đẳng giới với nhiệm vụ chính trị trọng tâm của các ngành, địa phương;

b) Tăng cường bố trí nguồn lực, đề xuất các giải pháp cụ thể phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu Chiến lược quốc gia bình đẳng giới và chỉ tiêu Chương trình phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới cũng như các Chương trình, Đề án, Dự án, Kế hoạch liên quan đến bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về bình đẳng giới; thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng và triển khai chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

a) Tiếp tục triển khai thi hành Luật Bình đẳng giới và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan¹; căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động rà soát, tham mưu ban hành hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản liên quan bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm theo quy định²; nâng cao chất lượng đánh giá tác động giới trong quá trình xây dựng chính sách, nhận diện đầy đủ các vấn đề giới trong đánh giá tác động chính sách; bảo đảm việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới được thực hiện thực chất, hiệu quả.

c) Tăng cường trách nhiệm của UBND các cấp trong việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới khi trình HĐND cùng cấp xem xét, quyết định các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và phân bổ ngân sách hằng năm.

d) Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền trong chỉ đạo và triển khai thực hiện bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; tăng cường trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về bình đẳng giới trong tham mưu, tổ chức thực hiện pháp luật, chính sách về bình đẳng giới; nâng cao nhận thức, trách nhiệm tham gia của các ngành, các tổ chức, đoàn thể và người dân trong thực hiện bình đẳng giới, tạo điều kiện để phụ nữ phát triển toàn diện và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

2. Nâng cao năng lực và hoạt động quản lý nhà nước về công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ

2.1. Kiện toàn tổ chức và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ

a) Kiện toàn tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ ở các cơ quan, đơn vị, địa phương³; bảo đảm hoạt động ổn định, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong bối cảnh sắp xếp tổ chức bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

¹ Nghị định số 70/2008/NĐ-CP ngày 04/6/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bình đẳng giới; Nghị định số 48/2009/NĐ-CP ngày 19/5/2009 của Chính phủ quy định về các biện pháp bảo đảm bình đẳng giới; Nghị định số 125/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bình đẳng giới.

² Tại Điều 21 Luật Bình đẳng giới; Điều 7 đến Điều 13 Nghị định số 48/2009/NĐ-CP ngày 19/5/2009 của Chính phủ quy định các biện pháp bảo đảm bình đẳng giới; Thông tư số 17/2014/TT-BTP ngày 13/8/2014 của Bộ Tư pháp quy định về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; quy định về đánh giá tác động giới trong Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Thông tư 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

³ Sau khi có hướng dẫn của Ủy ban quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam và hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

b) Rà soát, bố trí, phân công công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về bình đẳng giới tại các cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm tính ổn định, kế thừa và hiệu quả; kịp thời phân công, thay thế khi có sự thay đổi để không làm gián đoạn công việc.

c) Thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ và kỹ năng trong công tác bình đẳng giới nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công tác viên, tuyên truyền viên, báo cáo viên, nhân viên y tế, giáo viên làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ các cấp hoặc có liên quan đến công tác phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có trình độ chuyên môn cao, có khả năng tư vấn, hỗ trợ, can thiệp và giải quyết các vụ việc bạo lực trên cơ sở giới.

d) Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, nhất là cán bộ mới được phân công sau sắp xếp tổ chức bộ máy; nội dung tập huấn tập trung vào kỹ năng lồng ghép giới trong xây dựng chính sách, pháp luật; theo dõi, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu bình đẳng giới; thu thập, phân tích số liệu và công tác phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

đ) Rà soát tình hình cán bộ nữ tham gia quản lý, lãnh đạo; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch và sử dụng cán bộ nữ theo lộ trình phù hợp; tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ lãnh đạo quản lý và quy hoạch chức danh lãnh đạo quản lý các cấp, trong đó ưu tiên đối tượng là nữ.

2.2. Đầu tư, duy trì và phát triển các mô hình thúc đẩy bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; phòng, chống bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái, đặc biệt là xâm hại và quấy rối tình dục.

2.3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về bình đẳng giới tại các cơ quan, đơn vị; kịp thời nắm bắt thông tin những vấn đề, vụ việc đột xuất liên quan đến công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới cho các cơ quan có thẩm quyền, UBND các cấp để phối hợp giải quyết.

3. Công tác thông tin giáo dục, truyền thông về bình đẳng giới

a) Thực hiện thông tin, giáo dục, truyền thông về bình đẳng giới theo quy định tại khoản 1, Điều 6 Nghị định số 48/2009/NĐ-CP ngày 19/5/2009 của Chính phủ quy định các biện pháp bảo đảm bình đẳng giới. Yêu cầu, nội dung, hình thức về thông tin, giáo dục, truyền thông về bình đẳng giới thực hiện theo Điều 3, 4, 5 Nghị định số 48/2009/NĐ-CP.

b) Nội dung truyền thông cần tập trung vào những vấn đề còn tồn tại, hạn chế hoặc có nguy cơ phát sinh về bất bình đẳng giới trong từng lĩnh vực, như: tỷ lệ phụ nữ tham gia vị trí lãnh đạo, quản lý còn thấp, chưa tương xứng với tiềm năng, vị trí, vai trò của phụ nữ; định kiến giới trong lựa chọn nghề nghiệp, phân công lao động, việc làm và vai trò trong gia đình; bạo lực trên cơ sở giới, nhất là bạo lực với phụ nữ và trẻ em gái trong gia đình, ở nơi công cộng và trên không gian mạng; mất cân bằng giới tính khi sinh; các hủ tục, tập quán gây hại đến

việc thực hiện quyền của phụ nữ và nam giới...

c) Đa dạng hóa các hình thức truyền thông, thông qua các phương tiện thông tin đại chúng; báo cáo viên, tuyên truyền viên; tổ chức các cuộc thi; sân khấu hóa; triển lãm; các ấn phẩm, tài liệu tuyên truyền; các loại hình văn hóa truyền thống, văn hóa quần chúng; sáng tác văn học, nghệ thuật, sinh hoạt cộng đồng; thông qua sinh hoạt của các loại hình câu lạc bộ,...

d) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và các loại hình truyền thông trên nền tảng số phù hợp, sáng tạo, hiệu quả và có tính lan tỏa sâu rộng nhằm tuyên truyền, giới thiệu các mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả, điển hình trong chỉ đạo, triển khai, tuyên truyền, phổ biến về bình đẳng giới và các dịch vụ hỗ trợ thực hiện bình đẳng giới, hỗ trợ phòng ngừa và ứng phó với bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới; đổi mới hình thức truyền thông phong phú, đa dạng, phù hợp với tình hình thực tế nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn như: Ngày Quốc tế phụ nữ (8/3), ngày Quốc tế hạnh phúc (20/3), ngày Gia đình Việt Nam (28/6), ngày Phụ nữ Việt Nam (20/10), Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới (từ 15/11 đến 15/12),...

4. Triển khai, thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030

a) Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương; tổ chức hoặc lồng ghép tổ chức triển khai các hoạt động về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trong các Chương trình, Kế hoạch, Đề án, Dự án có liên quan đến bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới của Trung ương, của tỉnh.

b) Chủ động rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu đến năm 2030 so với kế hoạch của tỉnh, của cơ quan, đơn vị, địa phương, trong đó nêu rõ chỉ tiêu đạt, chưa đạt, nguyên nhân, khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp hoặc điều chỉnh chỉ tiêu giai đoạn 2026-2030.

c) Ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030.

5. Tổ chức triển khai các chương trình, đề án nhằm thúc đẩy thực hiện bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới và các chương trình, đề án có liên quan

5.1. Chương trình truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030

a) Tiếp tục tổ chức triển khai hiệu quả Chương trình theo Kế hoạch đã được ban hành; đồng thời rà soát, đánh giá kết quả thực hiện giai đoạn 2021 - 2025, làm cơ sở điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ phù hợp với giai đoạn 2026 - 2030 và điều kiện thực tiễn của tỉnh.

b) Tổ chức thực hiện hiệu quả Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới năm 2026 (từ 15/11 đến 15/12).

5.2. Chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

a) Tổ chức rà soát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2025; tiếp tục duy trì, củng cố, nâng cao hiệu quả các mô hình hỗ trợ tại cộng đồng.

b) Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai giai đoạn tiếp theo sau khi Chương trình được cấp có thẩm quyền ban hành; bảo đảm kịp thời, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

5.3. Lòng ghép bình đẳng giới trong các chương trình mục tiêu quốc gia

a) Tăng cường lồng ghép nội dung bình đẳng giới trong các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, nhất là xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

b) Tổ chức thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu về bình đẳng giới theo quy định; nâng cao vai trò, vị thế của phụ nữ trong phát triển cộng đồng, góp phần xây dựng xã hội tiến bộ, công bằng.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Trên cơ sở nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động xây dựng dự toán hàng năm, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước;

- Tăng cường công tác xã hội hóa, huy động nguồn lực hợp pháp từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế để thực hiện có hiệu quả công tác bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới và các Chương trình, Đề án, Kế hoạch liên quan đến bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương, đơn vị:

a) Thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kiến thức nghiệp vụ và kỹ năng trong công tác bình đẳng giới; lồng ghép kiến thức về giới và bình đẳng giới trong đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh và các Chương trình, Kế hoạch, Dự án, Đề án liên quan khác; tổ chức các hoạt động truyền thông về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới; các hoạt động nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về bình đẳng giới.

b) Tham mưu UBND tỉnh ban hành, hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy định về đào tạo nguồn cán bộ nữ, tỷ lệ nữ để bổ nhiệm các chức danh trong các cơ quan nhà nước; thực hiện việc lồng ghép kiến thức về giới và bình đẳng giới trong đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

c) Triển khai các Chương trình, Kế hoạch như: Chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021 - 2030, Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh đến năm 2030; Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 2282/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí

lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách giai đoạn 2021-2030”; Kế hoạch thực hiện “Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới” (từ 15/11 đến 15/12) theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

d) Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ tại một số đơn vị, địa phương.

đ) Định kỳ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nội vụ tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

2. Thanh tra tỉnh

Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan lồng ghép nội dung bình đẳng giới trong hoạt động thanh tra, kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bình đẳng giới theo quy định.

3. Báo và Phát thanh, Truyền hình Hưng Yên

Tăng cường xây dựng, duy trì các chuyên trang, chuyên mục, tin, bài, phóng sự về bình đẳng giới; đẩy mạnh truyền thông trên các nền tảng số, góp phần nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bình đẳng giới trong xã hội.

4. Các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; lồng ghép mục tiêu, nhiệm vụ về bình đẳng giới trong kế hoạch công tác hằng năm của ngành, lĩnh vực, của cơ quan, đơn vị, địa phương. Tăng cường phối hợp liên ngành, công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật, chính sách về bình đẳng giới; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

5. UBND phường, xã

Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát việc thực hiện bình đẳng giới trên địa bàn. Chủ động lồng ghép nội dung bình đẳng giới trong các chương trình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương

a) Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ năm 2026;

b) Tổ chức rà soát thu thập, tổng hợp báo cáo những chỉ tiêu, nhiệm vụ được phân công.

2. Chế độ báo cáo

- Báo cáo kết quả 6 tháng thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, gửi Sở Nội vụ trước ngày 30/6/2026.

- Báo cáo kết quả thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ năm 2026, gửi Sở Nội vụ trước ngày 05/12/2026.

- Báo cáo đột xuất khác (nếu có).

(Có Đề cương báo cáo kết quả thực hiện luật pháp, chính sách về bình đẳng giới năm 2026 và các Phụ lục kết quả thực hiện kèm theo).

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2026, các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc thực hiện; trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (Vụ CTTN&BDG);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh;
- UBND xã, phường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, NC^{Vướng}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Nghiêm